

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST
Ngày 19 - 4 - 2019
V/v “Ly hôn”

**NHÂN - DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Đức Dũng.

+ Ông Phạm Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 383/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2019/QĐHPTST-HNGĐ ngày 29/3/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Thảo H; sinh năm: 1996.

Cư trú tại: Đường 8, ấp 61, xã SN, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Ngọc Đ, sinh năm: 1988.

Cư trú tại: Đường 8, ấp 61, xã SN, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Hiền có mặt, anh Đạo vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo đơn khởi kiện đề ngày 50/10/2018 và các lời khai tiếp theo tại Tòa, *nguyên đơn- chị Hồ Thị Thảo H trình bày:* Chị và anh Đ xây dựng gia đình với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Sông Nhạn, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hạnh phúc. Đến tháng 02/2016, thì phát sinh mâu thuẫn do anh Đ có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, chị có khuyên ngăn nhưng anh Đ không nghe, từ đó cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, thường hay gây gổ, cãi vã. Sau đó, anh Đ đã bỏ nhà đi cho tới nay. Tháng 4/2017, chị có đơn yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại

nơi cư trú đối với anh Phạm Ngọc Đ tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Ngày 28/4/2017, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã ra thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú. Hiện tại chị không biết tin tức gì về anh Đ, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu được ly hôn anh Đ.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có.

+ *Bị đơn anh Phạm Ngọc Đ không có mặt tại địa phương, không làm việc được nên không có lời khai.*

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn. Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, được thực hiện đúng quy định, bị đơn chưa tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị H, cho chị H ly hôn với anh Đ; Về con chung: Không có; Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Phạm Ngọc Đ đã được Tòa án tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Đ nhưng anh Đ vắng mặt đến lần thứ hai tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Đ kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã Sông Nhạn, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 31 tháng 8 năm 2015, xác định là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, chị H và anh Đ chung sống hạnh phúc. Đến tháng 02 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Do anh Đ có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác từ đó cuộc sống vợ chồng chị H, anh Đ không còn hạnh phúc, anh Đ đã bỏ nhà đi từ tháng 02 năm 2016 cho đến nay. Năm 2017, chị H đã làm thủ tục yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Đ, cho đến nay vẫn không có tin tức gì về anh Đ. Xét điều kiện để chị H và anh Đ đoàn tụ chung sống với nhau là không có, tình trạng của vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân

không đạt, chị H xin ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có và cũng không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát là phù hợp chứng cứ đã thu thập, quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 273 và khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Thảo H đối với anh Phạm Ngọc Đ về việc “Ly hôn”.

Cho chị Hồ Thị Thảo H được ly hôn anh Phạm Ngọc Đ.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có và cũng không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2. Án phí: Chị Hồ Thị Thảo H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 004586 ngày 17/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ (chị H đã nộp xong).

3- Quyền kháng cáo: Chị Hồ Thị Thảo H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Ngọc Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS H. Cẩm Mỹ;
- UBND xã Sông Nhạn (42/2015);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Cảnh